

Số: 100/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2026/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Đức Đ, sinh năm 1978; CCCD số 031078002446; nơi cư trú: Thôn X, xã V, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1986; CCCD số 008186000645; nơi cư trú: Thôn K, xã V, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức Đ và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đức Đ và chị Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là Trần Đức L, sinh ngày 25/02/2023. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị T trực tiếp nuôi con, thời hạn nuôi con tính từ ngày 08/4/2026 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Đức Đ nhận chịu cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đ đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000730 ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Trả lại anh Đ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 7 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Thuận, thành phố Hải Phòng (ĐKKH năm 2023);
- Dương sự;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Vũ Minh Hải